

Số: 12/2024/QĐST-KDTM

TP. Thanh Hóa, ngày 02 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-KDTM ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ1.

Địa chỉ: T, số A T, phường L, quận H, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Phan Đức T – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Lê Ngọc V – Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ1 - Chi nhánh T2.

- Ông Đoàn Thanh Đ – Phó trưởng phòng doanh nghiệp.

- Ông Đặng Cẩm H – Phó trưởng phòng rủi ro.

Địa chỉ: Số B Đại Lộ L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

(theo văn bản ủy quyền số: 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021; số: 768/QĐ-BIDV ngày 31/10/2023)

Bị đơn: Công ty cổ phần X.

Địa chỉ: Số H, đường H, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo pháp luật: Ông Yên Văn T1 – Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị V1.

Địa chỉ: SN C M, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 25/3/2024 Công ty CP X còn nợ Ngân hàng TMCP Đ1 số tiền là 4.723.593.123 đồng (trong đó nợ gốc: 3.947.254.312 đồng; lãi trong hạn: 116.561.460 đồng; nợ lãi quá hạn: 659.777.351 đồng).

- Về lộ trình thanh toán nợ: Công ty CP X cam kết có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ1 toàn bộ số nợ trên thành các kỳ như sau:

+ Chậm nhất vào ngày 25/4/2024 thanh toán 150.000.000 đồng.

+ Chậm nhất vào ngày 25/7/2024 thanh toán 500.000.000 đồng.

+ Chậm nhất vào ngày 25/10/2024 thanh toán 1.000.000.000 đồng.

+ Chậm nhất vào ngày 30/11/2024 Công ty CP X thanh toán toàn bộ số nợ gốc, lãi còn lại là 3.037.593.123 đồng và khoản lãi phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 26/3/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 01/2012/HĐ ngày 01/06/2012 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2022/3284821/HĐTD ngày 14/03/2022.

Nếu Công ty CP X vi phạm bất kỳ lần thanh toán nợ nào thì Ngân hàng TMCP Đ1 có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại C M, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa đã được UBND thành phố T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số: BL 331888, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH00864/4329/QĐ-UBND ngày 27/8/2012 cho ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị V1; hợp đồng thế chấp bằng tài sản của bên thứ ba ngày 11/9/2012 để thu hồi nợ cho ngân hàng.

3. Về án phí:

+ Công ty CP X phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là: 56.361.796 đồng (năm mươi sáu triệu, ba trăm sáu một nghìn, bảy trăm chín sáu đồng).

+ Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ1 toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 56.285.000 đồng theo biên lai thu số 0002945 ngày 20/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTPH;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSTPH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Hào